

# Những vấn đề về thi hành bản án phạt tù có thời hạn ở Việt Nam : Luận văn ThS. Luật: 60 38 40 / Nguyễn Văn Nam ; Nghd. : GS.TS. Đỗ Ngọc Quang

## MỤC LỤC

|                                                                         |    |
|-------------------------------------------------------------------------|----|
| <b>MỞ ĐẦU</b>                                                           | 06 |
| <b>Chương 1: LÝ LUẬN VỀ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN</b>         | 13 |
| <b>1.1. Nhận thức chung về thi hành bản án phạt tù có thời hạn</b>      | 13 |
| 1.1.1. Khái niệm và bản chất về thi hành bản án phạt tù có thời hạn     | 13 |
| 1.1.2. Mục đích của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn            | 14 |
| 1.1.3. Ý nghĩa của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn             | 15 |
| 1.1.4. Mối quan hệ giữa hình phạt tù có thời hạn với các hình phạt khác | 15 |
| 1.1.5. Sự phát triển của pháp luật về thi hành bản án phạt tù           | 19 |

có thời hạn của nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa  
Việt Nam

|                                                                                                       |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| <b>1.2. Quy định của pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn</b>                             | 24 |
| 1.2.1. Cơ sở và nguyên tắc của thi hành bản án phạt tù có thời hạn                                    | 24 |
| 1.2.2. Trình tự, thủ tục thi hành bản án phạt tù có thời hạn                                          | 34 |
| 1.2.3. Cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn                                                    | 40 |
| 1.2.4. Mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn | 41 |
| <b>1.3. Pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn ở một số nước trên thế giới</b>              | 47 |
| 1.3.1. Pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn của Liên Bang Nga                             | 47 |
| 1.3.2. Pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn của một số nước tư bản                        | 49 |
| <b>Chương 2: THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN</b> | 52 |
| <b>2.1. Thực trạng thi hành bản án phạt tù có thời hạn từ năm 2005 đến 2009</b>                       | 52 |
| 2.1.1. Thực trạng trại giam và số lượng phạm nhân đang thi hành bản án phạt tù có thời hạn            | 52 |
| 2.1.2. Nguyên nhân gây nên những tồn tại trong thi hành bản án phạt tù có thời hạn                    | 60 |
| <b>2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành bản án</b>                                        |    |

|                                                                                                                    |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| <b>phạt tù có thời hạn</b>                                                                                         | 62 |
| 2.2.1. Giải pháp về pháp luật                                                                                      | 62 |
| 2.2.2. Giải pháp về tổ chức cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn                                            | 66 |
| 2.2.3. Xây dựng hệ thống trại giam có đủ các điều kiện để người phải chấp hành bản án phạt tù tự giáo dục, cải tạo | 72 |
| 2.2.4. Giải pháp mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn    | 75 |
| 2.2.5. Một số giải pháp khác                                                                                       | 78 |
| <b>KẾT LUẬN</b>                                                                                                    | 85 |
| <b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>                                                                                 | 89 |

## **MỞ ĐẦU**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Trong thi hành án hình sự ở Việt Nam việc nghiên cứu về từng hình phạt cụ thể vẫn chưa được quan tâm, cũng như chưa nghiên cứu một cách sâu sắc, đầy đủ, có hệ thống và toàn diện. Đối với hình phạt tù có thời hạn, chúng ta đã có pháp lệnh thi hành án phạt tù đóng vai trò trong quản lý và thi hành hình phạt tù trong suốt thời gian qua. Mới đây, Quốc hội đã thông qua Luật thi hành án hình sự đã góp phần hoàn thiện và là cơ sở pháp lý cho hoạt động thi hành án hình sự, đáp ứng được các yêu cầu của công cuộc cải cách Tư pháp. Tuy nhiên, để luật thực sự đi vào cuộc sống thì chúng ta vẫn cần phải có những điều chỉnh từng bước cho phù hợp với điều kiện thực tế, có các văn bản hướng dẫn luật một cách đồng bộ và cụ thể đối với từng loại hình phạt, từng vấn đề cụ thể trong công tác thi hành án hình sự.

Thực tế đó đã đặt ra yêu cầu bức xúc cần phải nghiên cứu, tìm hiểu sâu hơn những vấn đề lý luận cơ bản về thi hành án phạt tù công tác thi hành án phạt tù có thời hạn, từ đó xây dựng luận cứ khoa học cho nhiệm vụ tiếp tục đổi mới công tác thi hành án phạt tù có thời hạn trong giai đoạn hiện nay.

Vì vậy, việc nghiên cứu một cách có hệ thống về thi hành hình phạt tù có thời hạn ở nước ta hiện nay có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn.

### **2. Tình hình nghiên cứu**

Trong lĩnh vực thi hành án hình sự đã có một số công trình nghiên cứu về thi hành án phạt tù có thời hạn, có thể kể đến “Một số vấn đề về thi hành án hình sự” của TS Trần Quang Tiệp do nhà xuất bản Công an nhân dân xuất bản năm 2002; “Pháp luật thi hành án

hình sự Việt Nam- Những vấn đề lý luận và thực tiễn” của PGS.TS Võ Khánh Vinh, PGS.TS Nguyễn Mạnh Kháng chủ biên, do nhà xuất bản Tư pháp xuất bản năm 2006; “Hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thi hành án hình sự ở Việt Nam” của TS Vũ Trọng Hách do nhà xuất bản Tư pháp xuất bản năm 2006. Ngoài ra, còn phải kể đến các bài viết đăng trên các bài báo, tạp chí chuyên ngành luật như: “Thực trạng công tác thi hành án hình sự và những kiến nghị” của TS Nguyễn Phong Hoà, đăng trên tạp chí TAND số 21/2006 Tr 22-32; “Thực trạng pháp luật thi hành án phạt tù và phương hướng hoàn thiện” của TS Phạm Văn Lợi, đăng trên tạp chí Nhà nước và pháp luật số 02/2006 v.v... Tuy nhiên, chưa thể hiện tính chuyên sâu về một hình phạt cụ thể trong thi hành án hình sự. Trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay, nhất là khi thực hiện chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020, vấn đề nghiên cứu chuyên sâu về từng lĩnh vực cần được làm sáng tỏ cả về mặt lý luận và thực tiễn là cơ sở cho việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về hình phạt tù nói chung và hình phạt tù có thời hạn nói riêng góp phần nâng cao hiệu quả thi hành án hình sự.

### 3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của việc nghiên cứu luận văn là làm sáng tỏ một cách có hệ thống về công tác, tổ chức thi hành bản án phạt tù có thời hạn ở Việt Nam hiện nay, từ đó xác định những bất cập để đề xuất kiến giải nhằm nâng cao hiệu quả của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn, đồng thời đưa ra được các giải pháp góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn

Từ mục đích nghiên cứu nêu trên, tác giả luận văn đặt cho mình các nhiệm vụ nghiên cứu chủ yếu sau:

- *Về mặt lý luận:* Trên cơ sở nghiên cứu lịch sử phát triển của công tác thi hành bản án phạt tù có thời hạn, phân tích khái niệm, các đặc điểm cơ bản của thi hành bản án phạt tù có thời hạn, mối quan hệ giữa cơ quan, tổ chức thi hành bản án phạt tù có thời hạn với các cơ quan khác trong TTHS. Phân tích nội dung, điều kiện, trình tự thủ tục thi hành bản án phạt tù có thời hạn để làm sáng tỏ bản chất pháp lý và nội dung cơ bản của thi hành bản án phạt tù có thời hạn. Trong đó có cơ quan, tổ chức tiến hành thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

- *Về mặt thực tiễn:* Nghiên cứu, đánh giá việc áp dụng các quy phạm pháp luật trong thi hành bản án phạt tù có thời hạn đồng thời phân tích những tồn tại xung quanh việc quy định về trình tự thủ tục, điều kiện, về cơ quan, tổ chức tiến hành thi hành bản án phạt tù có thời hạn nhằm đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả về thi hành bản án phạt tù có thời hạn trong quá trình cải cách tư pháp hiện nay.

### 4. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu một số vấn đề cơ bản về lý luận và thực tiễn thi hành bản án phạt tù có thời hạn trong khoảng thời gian từ năm 2004 đến 2009 trên cơ sở những quy định của pháp luật về việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn. Ngoài ra, trên cơ sở các quy định của Luật thi hành án hình sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010 có hiệu lực vào ngày 01/7/2011 chúng tôi đưa ra những đánh giá về vấn đề

thi hành bản án phạt tù có thời hạn trong thời gian tới.

### **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các quan điểm của Đảng và Nhà nước về thi hành án hình sự, về đấu tranh phòng và chống tội phạm, cũng như thành tựu của các ngành khoa học khác.

Luận văn còn sử dụng một số phương pháp tiếp cận để làm sáng tỏ về mặt khoa học từng vấn đề tương ứng, đó là các phương pháp nghiên cứu như: phương pháp thống kê, phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp lịch sử cụ thể, phương pháp luật học so sánh,... Đồng thời, việc nghiên cứu đề tài còn dựa vào các văn bản pháp luật của Nhà nước và những giải thích thống nhất có tính chất chỉ đạo của công tác thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

### **6. Những đóng góp mới của luận văn**

- Phân tích, đánh giá một cách có hệ thống, toàn diện các vấn đề về thực trạng thi hành bản án phạt tù có thời hạn trong thời gian từ 2004- 2009;

- Đưa ra các luận giải khoa học về bản chất, ý nghĩa, yêu cầu trong việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn ở nước ta trong thời gian tới; đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng Luật thi hành án hình sự năm 2010 vào thực tiễn.

### **7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn luận văn**

- Tăng cường sự nhận thức đúng đắn của nhân dân, cán bộ, công chức;

- Góp phần bổ sung vào các công trình nghiên cứu trong lĩnh vực thi hành án hình sự;

- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định về thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

### **8. Bố cục của luận văn**

Ngoài lời nói đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm hai chương.

**Chương 1:** Lý luận về thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

**Chương 2:** Thực trạng và một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

## Chương 1

### LÝ LUẬN VỀ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN

#### 1.1. NHẬN THỨC CHUNG VỀ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN

##### 1.1.1. Khái niệm và bản chất của *thi hành bản án phạt tù có thời hạn*

Về bản chất, thi hành án phạt tù có thời hạn là việc cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật buộc người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật phải chịu sự quản lý giam giữ, giáo dục, cải tạo trong trại giam, trại tạm giam trong thời gian nhất định để họ trở thành người có ích cho xã hội.

Từ những phân tích trên có thể hiểu *thi hành bản án phạt tù có thời hạn là việc đưa bản án phạt tù có thời hạn đã có hiệu lực pháp luật ra thi hành trên thực tế, tức là buộc người bị kết án phạt tù có thời hạn phải chấp hành hình phạt tại trại giam, trại tạm giam trong thời hạn nhất định được quy định trong bản án.*

##### 1.1.2. Mục đích của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn

Mục đích của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục, cải tạo người bị kết án tù có thời hạn trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

##### 1.1.3. Ý nghĩa của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn

Việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn có ý nghĩa làm cho bản án của toà án đã được thi hành trên thực tế. Đảm bảo cho các giai đoạn tố tụng trước có ý nghĩa. Bên cạnh đó, việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn không chỉ có ý nghĩa phòng ngừa riêng đối với người

phạm tội mà còn giáo dục người khác có ý thức tôn trọng pháp luật, thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm nói chung, động viên, khuyến khích sự tham gia của xã hội và công dân vào cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

##### 1.1.4. Mối quan hệ giữa hình phạt tù có thời hạn với các hình phạt khác

Mối quan hệ giữa hình phạt tù có thời hạn và tù chung thân được thể hiện khi phạm nhân cải tạo tốt và thoả mãn các điều kiện được đặc xá thì người bị kết án chung thân có thể được xét miễn giảm án xuống thành tù có thời hạn. Đây có thể coi là sự chuyển hoá hình phạt trong quá trình cải tạo, thi hành án.

Mối quan hệ giữa hình phạt tù có thời hạn với các hình phạt khác thể hiện ở những khía cạnh khác nhau như các hình phạt khác có thể chuyển thành hình phạt tù có thời hạn hoặc hình phạt có thời hạn có thể chuyển thành hình phạt khác hoặc các hình phạt khác có thể là hình phạt bổ sung đi kèm cùng hình phạt tù có thời hạn khi Toà án quyết định hình phạt hoặc có được sự chuyển biến trong quá trình chấp hành hình phạt ban đầu.

##### 1.1.5. Sự phát triển của pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Căn cứ vào lịch sử phát triển của nước ta, có thể thấy từ khi thành lập nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1945) đến nay, quy định của pháp luật về thi hành hình phạt tù có thời hạn có những thay đổi cơ bản. Từ sau cách mạng tháng 8/1945 đã mở ra

thời kỳ mới cho đất nước Việt Nam, xoá bỏ hoàn toàn chế độ nửa thuộc địa phong kiến, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, Nhà nước của nhân dân lao động do Đảng lãnh đạo. Cùng với việc củng cố, bảo vệ chính quyền non trẻ, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng và áp dụng pháp luật để bảo vệ Tổ quốc. Do chưa thể có ngay các văn bản pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội ở đất nước mới được giải phóng, Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà đã ban hành Sắc lệnh số 47 ngày 10 tháng 10 năm 1945 về việc tạm thời sử dụng luật lệ cũ với điều kiện không được trái với nguyên tắc độc lập của nước Việt Nam và chính thể dân chủ cộng hoà. Sắc lệnh này là biện pháp hết sức kịp thời nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những xáo trộn trong cuộc sống của nhân dân, đồng thời đảm bảo duy trì trật tự xã hội, không phương hại đến nền độc lập và nền dân chủ cộng hoà của đất nước mới giành được chính quyền.

Hoạt động thi hành bản án phạt tù có thời hạn trước khi có Pháp lệnh thi hành án phạt tù năm 1993, mặc dù hoạt động thi hành án nói chung và thi hành bản án phạt tù có thời hạn nói riêng đã thể hiện được rõ quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội nhưng pháp luật về thi hành án phạt tù có thời hạn giai đoạn này chưa có tính hệ thống, chưa đồng bộ và còn giản đơn, thậm chí còn chưa đầy đủ và nhất quán về nguyên tắc, thiếu cụ thể về quyền và nghĩa vụ dẫn đến tồn tại nhiều mâu thuẫn. Sau khi có Pháp lệnh thi hành án phạt tù năm 1993 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2007) hoạt động thi hành bản án phạt tù có thời hạn đã có

những chuyển biến rõ rệt. Đặc biệt, mới đây Quốc hội đã thông qua Luật thi hành án hình sự ngày 17/6/2010. Với sự ra đời của Luật thi hành án hình sự sẽ góp phần nâng cao hiệu quả thi hành án hình sự, tháo gỡ được các vướng mắc trong lĩnh vực thi hành án hình sự nói chung và thi hành bản án phạt tù có thời hạn nói riêng.

## **1.2. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN**

### **1.2.1. Cơ sở và nguyên tắc của thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Cơ sở thi hành hình phạt tù có thời hạn có thể được hiểu theo nghĩa rộng là điều kiện pháp lý cần và đủ để thực hiện hình phạt tù có thời hạn trong thực tế.

Việc thi hành hình phạt tù có thời hạn phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện sau: *Bản án phạt tù có thời hạn của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; Quyết định thi hành hình phạt tù có thời hạn.*

Để bảo đảm việc thi hành hình phạt tù có thời hạn đạt hiệu quả thì cần tuân thủ các nguyên tắc của thi hành án hình sự. Cụ thể: *Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; Bản án, quyết định có hiệu lực thi hành phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh; Bảo đảm nhân đạo xã hội chủ nghĩa; tôn trọng nhân phẩm, quyền, lợi ích hợp pháp của người chấp hành án; Kết hợp trừng trị và giáo dục cải tạo trong việc thi hành án; áp dụng biện pháp giáo dục cải tạo phải trên cơ sở tính chất và mức*

*độ phạm tội, độ tuổi, giới tính, trình độ văn hoá và các đặc điểm nhân thân khác của người chấp hành án; Thi hành án đối với người chưa thành niên chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người có ích cho xã hội; Khuyến khích người chấp hành án ăn năn hối cải, tích cực học tập, lao động cải tạo, tự nguyện bồi thường thiệt hại; Bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi, quyết định trái pháp luật trong hoạt động thi hành án hình sự; Bảo đảm sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình vào việc giáo dục cải tạo người chấp hành án.*

Ngoài những nguyên tắc nêu trên được thể hiện trong Luật thi hành án hình sự năm 2010, thi hành bản án phạt tù có thời hạn phải tuân thủ nguyên tắc tôn trọng, bảo đảm các quyền và tự do cơ bản của con người và của công dân; Nguyên tắc phân hóa và cá thể hóa nghĩa vụ chấp hành bản án phạt tù có thời hạn của Tòa án; Nguyên tắc dân chủ; Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật và trước Cơ quan thi hành án phạt tù có thời hạn.

### **1.2.2. Trình tự, thủ tục thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Theo Điều 256 BLTTHS, thủ tục đưa ra thi hành bản án và quyết định của Tòa án: Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày bản án, quyết định sơ thẩm có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày nhận được bản án, quyết định phúc thẩm, quyết định giám đốc thẩm, quyết định tái thẩm, Chánh án Tòa án đã xử sơ thẩm phải ra quyết định thi hành án hoặc uỷ thác cho Tòa án khác cùng cấp ra quyết định thi hành án.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày tiếp nhận người bị kết án tù vào trại giam, Giám thị trại giam phải thông báo bằng văn bản cho Tòa án ra quyết định thi hành án, cơ quan quản lý thi hành án và thân nhân người bị kết án biết. Khi người bị kết án đang bị tạm giam thì theo yêu cầu của người thân thích người bị kết án, cơ quan Công an phải cho phép người bị kết án gặp người thân thích trước khi thi hành án. Khi đã nhận người bị kết án vào chấp hành án tại trại giam, Ban giám thị trại giam phải thông báo cho gia đình người bị kết án biết nơi người đó chấp hành hình phạt. Người bị kết án tù chấp hành hình phạt tại trại giam (còn gọi là phạm nhân) phải được cải tạo, giáo dục tại trại giam tại các khu giam giữ khác nhau phụ thuộc vào tính chất tội phạm, mức án, độ tuổi phạm tội của người đó.

### **1.2.3. Cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Hệ thống tổ chức thi hành án hình sự gồm có: Cơ quan quản lý thi hành án hình sự: Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an; Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng.

Cơ quan thi hành án hình sự gồm trại giam thuộc Bộ Công an, trại giam thuộc Bộ Quốc phòng, trại giam thuộc quân khu. Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Cơ quan thi hành án hình sự quân khu và tương đương.

### **1.2.4. Mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Điều 6 Pháp lệnh thi hành án phạt tù quy định: “Tòa án,

Viện kiểm sát có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý và thi hành án phạt tù trong công tác thi hành án và kịp thời ra những quyết định có liên quan đến việc thi hành án theo quy định của pháp luật”. Mỗi quan hệ này thể hiện rõ nhất thông qua chức năng của từng giai đoạn tố tụng cụ thể là giai đoạn xét xử và giai đoạn thi hành án, giai đoạn thi hành án là giai đoạn cuối cùng, các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử chỉ có ý nghĩa khi bản án và các quyết định của Tòa án đã có hiệu lực được mang ra thi hành.

### **1.3. PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI**

#### **1.3.1. Pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn của Liên bang Nga**

Tù có thời hạn ở Liên bang Nga được quy định từ 6 tháng đến 20 năm, trong trường hợp tổng hợp bản án có thể lên đến 25 năm. Cơ quan thi hành án phạt tù ở nước này được bố trí trong hệ thống cơ quan Nội vụ. Các trại giam cùng thực hiện chức năng giam giữ, quản chế để trừng phạt, đồng thời tổ chức lao động cải tạo đối với phạm nhân và sản xuất vật chất để đáp ứng nhu cầu của trại và thực hiện các chỉ tiêu pháp lệnh về sản xuất.

#### **1.3.2 Pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn của một số nước tư bản**

Thi hành bản án phạt tù có thời hạn ở các nước tuy có khác nhau nhưng chung quy đều do một hệ thống cơ quan thi hành án thực hiện. Tuy nhiên, dù ở bất cứ nước nào thì thi hành bản án phạt tù có thời hạn cũng mang tính hai mặt: Vừa mang tính chất tư pháp hình sự

vừa có ý nghĩa của quản lý hành chính nhà nước. Chính vì vậy, việc quản lý hệ thống này về mặt nhà nước có khác nhau. Hầu như mọi quốc gia trên thế giới đều áp dụng hình phạt tù như một biện pháp cưỡng chế hình sự của nhà nước và là một trong những hình phạt chính của hệ thống hình phạt trong luật hình sự. Nhiều nước trên thế giới đã có những đạo luật riêng về thi hành án hình sự. Mỗi nhà nước đều có những quy định riêng về chế độ giam giữ. Quy chế giam giữ phản ánh khả năng bảo đảm tính nhân đạo và bảo đảm quyền con người trong trại giam. Tùy theo trình độ phát triển kinh tế xã hội của mỗi nước mà mức độ bảo đảm thực hiện các quyền và lợi ích của người tù có khác nhau. Chế độ giam giữ phản ánh rõ nét chính sách hình sự của nhà nước trong việc xử lý vấn đề tội phạm, đặc biệt thể hiện rõ mục đích trừng trị và giáo dục cải tạo đối với người phạm tội.

## Chương 2

### THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO

#### HIỆU QUẢ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN

##### 2.1. THỰC TRẠNG THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN TỪ NĂM 2005 ĐẾN 2009

###### 2.1.1. Thực trạng trại giam và số lượng phạm nhân đang thi hành bản án phạt tù có thời hạn

Hệ thống trại giam do cơ quan Công an quản lý có 48 trại giam. Số lượng người thi hành án phạt tù mỗi năm một tăng. Theo thống kê năm 2006, số người đang thi hành hình phạt tù là 122.024 người, trong đó Bộ Công an quản lý 121.451 người, Bộ Quốc phòng quản lý 573 người.

Theo số liệu thống kê của Vụ thống kê – Tổng hợp của Tòa án nhân dân tối cao từ năm 2005 đến năm 2008 tình hình bị cáo bị xét xử với các mức hình phạt

###### **Bảng 2.1: Thống kê bị cáo bị xét xử hình phạt tù có thời hạn từ năm 2005 đến 2008**

| Năm  | Tù từ 3 năm trở xuống | Trên 3 năm - dưới 7 năm | Trên 7 năm - 15 năm | Trên 15 năm - 20 năm | Tù trên 20 năm đến 30 năm | Các loại tái phạm, | Nữ   | Tù đủ 14 đến dưới 16 tuổi | Tù đủ 16 đến dưới 18 |
|------|-----------------------|-------------------------|---------------------|----------------------|---------------------------|--------------------|------|---------------------------|----------------------|
| 2005 | 37623                 | 12620                   | 6028                | 1020                 | 44                        | 4511               | 6181 | 706                       | 4599                 |
| 2006 | 43204                 | 13543                   | 6324                | 1361                 | 70                        | 5091               | 6208 | 881                       | 5151                 |
| 2007 | 43099                 | 14368                   | 5737                | 1195                 | 107                       | 4608               | 7231 | 657                       | 5666                 |
| 2008 | 46063                 | 14171                   | 6273                | 1237                 | 109                       | 4303               | 7045 | 734                       | 6294                 |

Theo số liệu thống kê số lượng phạm nhân thi hành bản án

phạt tù có thời hạn tại trại giam Phú Sơn 4 qua các năm như sau:

###### **Bảng 2.2: Thống kê số lượng phạm nhân tại trại giam**

###### Phú sơn 4- Thái Nguyên

| Năm          | Tổng số phạm nhân |
|--------------|-------------------|
| 2006         | 4468              |
| 2007         | 4796              |
| 2008         | 5169              |
| 2009         | 5286              |
| 6 tháng 2010 | 4955              |

Dưới đây là thống kê một số tồn tại cơ bản đang xảy ra trong công tác thi hành án phạt tù có thời hạn:

*Thứ nhất*, chất lượng giáo dục, cải tạo phạm nhân còn thấp, chương trình giáo dục cải tạo còn nhiều bất cập; hiệu quả dạy nghề chưa thích hợp với nhu cầu lao động xã hội; lao động sản xuất ở trại giam chủ yếu là nông nghiệp, lâm nghiệp và một số ngành nghề thủ công đơn giản, hiệu quả kinh tế thấp, quản lý phạm nhân khó khăn;

*Thứ hai*, trên thực tế, nhiều người bị kết án tù có thời hạn, bản án và quyết định phạt tù có thời hạn đã có hiệu lực pháp luật, nhưng họ chưa đi chấp hành hình phạt tù ở trại giam.

*Thứ ba*, hiện nay, số phạm nhân là người nước ngoài và mang hộ chiếu nước ngoài đang chấp hành hình phạt tù có thời hạn trong các trại giam ngày càng tăng, nhưng cho đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn việc thi hành hình phạt tù có thời hạn đối với

phạm nhân là người nước ngoài và mang hộ chiếu nước ngoài.

*Thứ tư*, một thực trạng nảy sinh trong những năm gần đây là người bị nhiễm HIV/AIDS chấp hành trong trại giam ngày càng nhiều và họ còn bị lây nhiễm các căn bệnh khác như lao, giang mai, nghiện hút, một số bị AIDS giai đoạn cuối.

*Thứ năm*, điều kiện giam giữ, cải tạo phạm nhân chấp hành hình phạt tù có thời hạn tuy được cải thiện, nhưng còn khó khăn, cơ sở vật chất của trại giam chưa được đầu tư đúng mức, cơ sở y tế, kinh phí chưa đáp ứng được nhu cầu.

*Thứ sáu*, việc theo dõi và quản lý phạm nhân còn chông chéo, kém hiệu quả.

*Thứ bảy*, điều kiện để xét giảm là thời hạn chấp hành hình phạt và đã quyết tâm cải tạo tốt như tích cực hối lỗi, tích cực lao động, học tập, nghiêm chỉnh chấp hành chế độ nội quy của trại, nhưng không quy định một số điều kiện về việc thực hiện trách nhiệm khác trong bản án đã tuyên.

*Thứ tám*, tổ chức biên chế và quyền hạn của cơ quan quản lý và tổ chức chấp hành hình phạt tù còn chưa tương xứng với trách nhiệm.

### **2.1.2. Nguyên nhân gây nên những tồn tại trong thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Các văn bản pháp luật về thi hành hình phạt tù có thời hạn chưa đảm bảo tính hệ thống, chưa thật phù hợp. Nhiều vướng mắc nảy sinh trong hoạt động quản lý và tổ chức thi hành hình phạt tù có thời hạn chưa được điều chỉnh kịp thời hoặc đã được điều chỉnh

nhưng không còn phù hợp. Ngày 17/6/2010 Quốc hội thông qua Luật thi hành án hình sự đã góp phần hoàn thiện các thiếu sót nêu trên. Để thực sự Luật thi hành án đi được vào thực tiễn, có thể áp dụng một cách thống nhất thì rất cần những văn bản hướng dẫn cụ thể và kịp thời để nâng cao hiệu quả thi hành án hình sự nói chung, thi hành bản án phạt tù có thời hạn nói riêng.

Các cơ quan nhà nước hoạt động trong lĩnh vực tư pháp, hỗ trợ tư pháp vẫn chưa xem trọng chất lượng, hiệu quả của giai đoạn thi hành hình phạt. Thực tế chỉ mới chú trọng các khâu phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử, còn khâu thi hành án chưa được quan tâm, nhận thức, tổ chức thực hiện đúng với vai trò, vị trí quan trọng của nó.

## **2.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH BẢN ÁN PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN**

### **2.2.1. Giải pháp về pháp luật**

Luật thi hành án hình sự đã được ban hành, đây là yêu cầu cấp bách nhằm tạo lập hành lang pháp lý, quy định rõ những nguyên tắc chủ yếu, những thủ tục thi hành án, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể liên quan đến việc thi hành hình phạt tù, như vậy đã khép kín một quá trình tổ tụng, truy cứu trách nhiệm hình sự đầy đủ; đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện công tác thi hành án, một bộ phận quan trọng trong công cuộc cải cách Tư pháp hiện nay.

Việc ban hành các văn bản hướng dẫn như Nghị định, Thông tư có thể được xây dựng hướng dẫn theo từng loại hình phạt, riêng hình phạt tù là một hình phạt hết sức quan trọng nên việc xây dựng các văn bản hướng dẫn cần phải chi tiết, cụ thể liên quan đến

loại hình phạt này.

Có thể xây dựng ngay chính sách xã hội hóa đối với một số hình phạt (chẳng hạn như những tội ít nghiêm trọng trong lĩnh vực kinh tế), áp dụng các biện pháp tư pháp như phạt tiền, tịch thu tài sản, đặt tiền hoặc các tài sản khác để bảo đảm...; và đối với một số đối tượng hạn chế như bị án là người chưa thành niên, người già, phụ nữ giao cho gia đình quản lý, giáo dục, đồng thời phải có những quy định hủy bỏ biện pháp này, bắt đưa vào trại nếu những đối tượng này tái phạm.

Sự ra đời của Luật, sẽ là chỗ dựa cho việc tổ chức, xây dựng một hệ thống bộ máy thi hành hình phạt, tránh được tình trạng tổ chức phân tán, chức năng thẩm quyền không rõ ràng của các cơ quan chịu trách nhiệm thi hành án hình sự hiện nay. Đồng thời quy định rõ quyền và cũng là trách nhiệm giám sát, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, mà chủ yếu là Viện kiểm sát nhân dân các cấp. Những vấn đề nêu trên sẽ nâng cao được hiệu quả của việc thi hành bản án phạt tù có thời hạn.

### **2.2.2. Giải pháp về tổ chức cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

Để thúc đẩy sự đổi mới, kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp, nâng cao chất lượng công tác tư pháp, ngày 02/01/2002 Bộ chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành nghị quyết số 08-NQ/TW về một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp trong thời gian tới. Nghị quyết đã yêu cầu: “Công tác tư pháp phải thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, bám sát và phục

vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn, bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế; giữ vững bản chất của Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Về công tác thi hành án, Nghị quyết số 08-NQ/TW cũng đã chỉ rõ, trên cơ sở tổng kết, đánh giá về công tác thi hành án, cần sớm xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao trách nhiệm của Cơ quan thi hành án, bảo đảm các quyết định, bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật phải được tôn trọng và thi hành nghiêm chỉnh.. Để khẳng định quyết tâm tiếp tục đổi mới và đồng thời định hướng công cuộc cải cách tư pháp, ngày 02/6/2005 Bộ chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 49-NQ/TW về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020. Nghị quyết số 49-NQ/TW chỉ rõ mục tiêu cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong lĩnh vực thi hành án hình sự xác định rõ chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền và hoàn thiện tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp, chuẩn bị điều kiện về cán bộ, cơ sở vật chất để giao cho Bộ Tư pháp giúp chính phủ thống nhất quản lý công tác thi hành án.

### **2.2.3. Xây dựng hệ thống trại giam có đủ các điều kiện để người phải chấp hành bản án phạt tù tự giáo dục, cải tạo**

Hiện nay, Trại giam được chia thành các phân khu Trại giam tùy thuộc vào tính chất của tội phạm và mức án của họ cũng như việc giam giữ người bị kết án tù là người chưa thành niên hoặc là nữ tại khu vực riêng trong Trại giam là biểu hiện rõ của các nguyên tắc công bằng, nhân đạo, phân hóa và cá thể hóa việc thi hành hình phạt nhằm tăng cường kết quả giáo dục, cải tạo người bị kết án tù có thời hạn. Tuy nhiên, thực tiễn thi hành án phạt tù cho thấy, không ít người phạm tội lần đầu bị mức án cao, nhưng trong quá khứ có nhân thân tốt lại bị giam giữ chung cùng với các phần tử tái phạm nguy hiểm; ngược lại, không ít người chịu mức hình phạt thấp, nhưng là những tên côn đồ, hung hãn lại giam chung cả với những người phạm tội vô ý, nên dẫn đến tình trạng lây nhiễm tội phạm, hạn chế kết quả giáo dục, cải tạo người bị kết án tù có thời hạn.

Những ưu điểm đã được kế thừa trong Luật thi hành án hình sự năm 2010 nhưng được quy định rõ ràng và cụ thể hơn, có tính đến những đặc điểm nhân thân nêu trên. Ngoài ra, căn cứ vào tính chất của tội phạm, mức hình phạt, đặc điểm nhân thân của phạm nhân, kết quả chấp hành án, *Giám thị Trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định việc phân loại, chuyển khu giam giữ*. Như vậy, Trại giam được tổ chức như hiện nay là phù hợp với điều kiện của đất nước, đảm bảo được việc cải tạo và giáo dục người phạm tội.

#### **2.2.4. Giải pháp mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn**

*Về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn với cơ quan điều tra;*

*Về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn với Viện kiểm sát;*

*Về mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thi hành bản án phạt tù có thời hạn với Tòa án.*

#### **2.2.5. Một số giải pháp khác**

Ngoài những giải pháp nêu trên, chúng ta có thể xây dựng một cơ chế hợp lý với sự tham gia của chính quyền địa phương và thu hút sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể, các tổ chức xã hội vào hoạt động thi hành án phạt tù có thời hạn.

Xây dựng cơ chế thu hút sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế... vào công tác giúp đỡ người bị kết án phạt tù có thời hạn tái hòa nhập cộng đồng là một vấn đề cần quan tâm, coi đây là một biện pháp hiệu quả trong lĩnh vực cải tạo, giáo dục người bị kết án. Công tác tái hòa nhập cộng đồng là một hoạt động mang tính xã hội hóa cao.

## KẾT LUẬN

Như vậy, trong một thời gian nghiên cứu không phải là ngắn chúng tôi đã làm được hai việc là xem xét được các quy định của pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn và tìm những hạn chế, đưa ra giải pháp cho từng vấn đề cụ thể.

Với đề tài này, chúng tôi hi vọng góp phần bé nhỏ khóa lấp phần nào còn trống trong nghiên cứu về thi hành án hình sự. Chúng tôi hi vọng các quy định của pháp luật về thi hành bản án phạt tù có thời hạn sẽ tiếp tục được quan tâm và dần dần càng hoàn thiện hơn nữa góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm có hiệu quả. Chúng tôi cũng hi vọng sau công trình này, hàng loạt các đề tài liên quan đến thi hành án phạt tù có thời hạn như: Vấn đề tái hòa nhập cộng đồng của người bị kết án sau khi chấp hành xong hình phạt tù; Vấn đề về dạy nghề, lao động, y tế của phạm nhân...trong thi hành án phạt tù cũng được thực hiện. Chúng sẽ là tiền đề để chúng ta nghiên cứu những vấn đề phức tạp hơn như dân sự hóa một số lĩnh vực trong thi hành án hình sự, trong thi hành án phạt tù có thời hạn, tiến tới cải cách toàn bộ hệ thống cơ quan thi hành án hình sự theo tinh thần của Nghị quyết số 49.